

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2023/HS - PT.

Ngày: 02 - 11 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang.

Bà Trần Thị Hà.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoan - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Diễm
Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 262/2023/TLPT-HS ngày 20/9/2023, đối với bị cáo Lê Văn N, do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn N đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 134/2023/HS-ST ngày 14/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Văn N**, sinh năm 1968; tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ N, thị trấn N, huyện V, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không;

Con ông Lê Văn Vĩ, sinh năm 1940;

Con bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1946;

Vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1969;

Có 02 con; Lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1991;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại bản án số 34/HSST ngày 12/9/1998 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án (đã chấp hành xong án phí HSST và hình phạt bổ sung 1.000.000 đồng).

- Tại bản án số 45/HSST ngày 24/12/2001 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2003, đã chấp hành xong án phí HSST và án phí DSST).

- Ngày 15/6/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên khởi tố bị can về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 02 bị cáo khác, 02 người bị hại và 04 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn N và Vũ Trí Hùng có mối quan hệ quen biết xã hội với nhau. N có mở một lán bán hàng nước tại tổ dân phố N Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn Bình thường xuyên đến quán của N ngồi uống nước.

Hùng hiện đang thuê trọ tại khu phòng trọ Thiên Đông ở tổ dân phố My Điền 1, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang sát cạnh xưởng sản xuất của Công ty mạ Thiên Đông thuộc khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Khi đi qua xưởng sản xuất của Công ty mạ Thiên Đông, Hùng thấy bên trong xưởng có nhiều sắt và các loại máy móc để sơ hở, không có người trông giữ vào buổi tối, cửa sổ của xưởng sản xuất thường xuyên không đóng, bên trong chỉ có một lớp lưới B40 bảo vệ, dễ dàng cho việc lấy trộm nên Hùng nảy sinh ý định trộm cắp sắt và các máy móc này để bán lấy tiền chi tiêu. Sắt và máy móc này là tài sản của anh Đỗ Văn Nguyễn để tại xưởng để phục vụ cho việc gia công lắp đặt hệ thống ống khói và lọc bụi cho xưởng sản xuất của Công ty mạ Thiên Đông. Khoảng 14 giờ ngày 19/3/2023, Hùng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn đỏ- đen, BKS 11B1- 247.50 mượn của chị Nông Thị Lăng (là bạn ở cùng khu trọ của Hùng) đi từ khu phòng trọ đến lán bán hàng nước của N ở tổ dân phố N Khánh, thị trấn Nénh để rủ N đi trộm cắp tài sản, N đồng ý. Sau đó, Hùng điều khiển xe mô tô đi về. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Bình đến lán của N để uống nước, lúc này N nói lại với Bình về việc trộm cắp tài sản tại Công ty mạ Thiên Đông và rủ Bình đi trộm cắp tài sản cùng với N và Hùng thì Bình đồng ý tham gia. Khoảng 23 giờ ngày 19/3/2023, Hùng biết cổng Công ty mạ Thiên Đông có camera giám sát nên Hùng đi từ khu phòng trọ Thiên Đông ra khu vực cổng Công ty rồi dùng tay phải bẻ gập mắt camera xuống, mục đích để hành vi trộm cắp tài sản không bị phát hiện. Lúc này, Bình cũng đến quán nước của N để chờ thời điểm

thích hợp sẽ cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Sau khi bẻ mắt camera xong, Hùng gọi điện qua zalo cho N hẹn gặp nhau tại gốc cây trứng cá ở hồ My Điền thuộc tổ dân phố My Điền, thị trấn Nénh. Sau đó, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu KAISER, kiểu dáng Jupiter, màu sơn đen, BKS 98M4- 2638 của N chở Bình ngồi sau kéo theo 01 xe lôi (dạng xe cải tiến là tài sản của một người bán hàng rong gửi ở lán của N, đến nay không xác định được nhân thân lai lịch của người này) đến chỗ hẹn để gặp Hùng. Sau đó, cả Hùng, N, Bình cùng nhau đi đến khu xưởng của Công ty mạ Thiên Đông để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, Hùng thấy cửa sổ của khu nhà xưởng không đóng nhưng còn lớp lưới sắt B40 bảo vệ bên trong nên Hùng chở Bình về phòng trọ của Hùng để lấy 01 chiếc kim điện bằng kim loại có chiều dài khoảng 20cm, tay cầm được bọc nhựa màu đỏ làm dụng cụ cắt lưới sắt. Sau khi quay lại, Bình sử dụng chiếc kim Hùng đưa cho cắt lưới sắt tạo thành một lỗ vừa người chui qua, rồi Bình chui vào bên trong xưởng lấy các thanh sắt hình chữ I, mỗi thanh nặng khoảng 40kg chuyển ra bên ngoài cửa sổ chỗ Hùng và N đang đứng đợi. Hùng và N nhận thanh sắt do Bình chuyển ra và cùng nhau nhấc các thanh sắt này để lên trên xe lôi. Khi lấy được 06 thanh sắt thì N điều khiển xe mô tô chở theo Bình ngồi sau cầm xe lôi kéo 06 thanh sắt về lán của N để cất giấu rồi quay lại vị trí cũ để tiếp tục trộm cắp. Lúc này, Bình tiếp tục chui qua lớp lưới sắt ở cửa sổ vào bên trong lấy ra được 05 thanh sắt hình chữ I và 01 chiếc máy cắt chuyển ra bên ngoài. N và Hùng đỡ lấy các thanh sắt và máy cắt để lên xe lôi rồi N và Bình lại điều khiển xe mô tô kéo theo xe lôi để mang số tài sản trên về lán của N cất giấu. Sau khi Bình và N quay lại, do lo sợ có người phát hiện nên N điều khiển xe lôi chở theo Bình ngồi đằng sau còn Hùng điều khiển xe mô tô 11B1- 247.50 đi về lán của N ở tổ dân phố N Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên. Tại đây, N, Bình và Hùng bàn nhau không lấy sắt nữa mà lấy các máy hàn, máy cắt bên trong xưởng vì sắt bán không được nhiều tiền. Sau đó, Hùng chở Bình vào lối cửa sổ xưởng sản xuất của Công ty mạ Thiên Đông để Bình tiếp tục chui vào bên trong lấy ra 01 chiếc máy cắt và 05 chiếc máy hàn. Khoảng vài phút sau, Bình lần lượt bê các máy hàn, máy cắt trộm cắp được ra cửa sổ để Hùng ở ngoài đỡ và xếp cạnh tường. Khi N điều khiển xe mô tô kéo theo xe lôi quay lại thì cả Hùng, N, Bình cùng nhau bê số máy hàn nêu trên lên xe lôi rồi N điều khiển xe mô tô chở Bình kéo theo tài sản trên về lán của N còn Hùng điều khiển xe mô tô về nhà trọ của mình. Tại lán của N, Bình bảo với N là bớt mỗi anh em một cái máy nên Bình lấy 01 máy hàn đi về. Sau khi Bình đi khỏi, N gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn Đức (làm nghề thu mua phế liệu) đến để bán số sắt vừa trộm cắp được. Khoảng 05 phút sau, anh Đức đến lán của N để thu mua sắt và thoả thuận mua bán với giá 11.000 đồng/01kg sắt. N sử dụng 01 chiếc cân đồng hồ màu xanh nhãn hiệu Nhon Hoà có sẵn tại lán của N để cân 01 thanh sắt được 40kg rồi N thống nhất với anh Đức cứ như vậy nhân lên để tính ra tổng khối lượng

của 11 thanh sắt là 440kg. Sau đó, anh Đức trả cho N số tiền 4.800.000 đồng và đi về. N tính số tiền bán được tài sản trộm cắp khoảng 10.000.000 đồng nên N gọi Bình và Hùng đến lán của N để chia tiền. Khoảng 10 giờ ngày 20/3/2023, Bình đến lán của N và lấy số tiền 3.300.000 đồng, còn Hùng thì chưa đến lấy tiền nên N đã sử dụng số tiền còn lại vào việc chi tiêu cá nhân hết. Số máy móc chưa bán được, N đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra trong quá trình đầu thú. Đối với chiếc máy hàn được N chia cho, Bình đã bán lại cho một người không quen biết được số tiền 1.500.000 đồng. Tổng số tiền bán tài sản trộm cắp có được, Bình đã sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 28/3/2023, anh Đỗ Văn Nguyễn có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên về việc bị mất trộm tài sản.

Ngày 29/3/2023, Lê Văn N và Vũ Trí Hùng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên để đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân. Quá trình đầu thú, N tự giác giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21 màu trắng bạc, lắp sim 0352 914 961, điện thoại cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu Sfun SF812, 220V, 2800W; 01 máy hàn JASIC vỏ màu cam, trên vỏ máy có kí hiệu MIG 270; 02 máy hàn Alisen màu vỏ màu vàng, trên vỏ máy có kí hiệu MMA-420#50; 01 máy hàn Selo vỏ màu đỏ, trên vỏ máy có kí hiệu MMA-280; 01 máy hàn JASIC vỏ màu cam, trên vỏ máy có kí hiệu ZX7-250; Hùng tự giác giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9S màu đen, số Imei 860347047335314/00.

Cùng ngày 29/3/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn N tại tổ dân phố N Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Quá trình khám xét thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu KAISER, kiểu dáng Jupiter, màu sơn đen, BKS 98M4-2638; 01 cân đồng hồ màu xanh nhãn hiệu Nhơn Hòa có trọng tải 100kg.

Ngày 30/3/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Trí Hùng tại tổ dân phố My Điền 1, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Quá trình khám xét thu giữ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn đỏ-đen, BKS 11B1- 247.50, số khung 7907HY004655, số máy JF79E0017281.

Ngày 29/3/2023, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo Y21 màu trắng bạc, lắp sim 0352.914.961 thu giữ của Lê Văn N và kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9S màu đen của Vũ Trí Hùng trong quá trình đầu thú. Kết quả không phát hiện nội dung gì liên quan đến vụ việc trộm cắp tài sản hoặc hành vi vi phạm pháp luật khác.

Tại kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 04/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 11 thanh sắt H150 có chiều dài 2,85m khối lượng 40kg/1 thanh có giá trị 6.952.000 đồng; 01

chiếc máy cắt nhãn hiệu Sfun SF812, 220V, 2800W có giá trị 800.000 đồng; 01 máy hàn JASIC vỏ màu cam, trên vỏ máy có kí hiệu MIG 270 có giá trị 4.600.000 đồng; 03 máy hàn Alisen màu vỏ màu vàng, trên vỏ máy có kí hiệu MMA-420#50 có giá trị 5.400.000 đồng; 01 máy hàn Selo vỏ màu đỏ, trên vỏ máy có kí hiệu MMA-280 có giá trị 800.000 đồng; 01 máy hàn JASIC vỏ màu cam, trên vỏ máy có kí hiệu ZX7-250 có giá trị 800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 19.352.000 đồng.

Ngoài hành vi phạm tội cùng với Lê Văn N và Vũ Trí Hùng nêu trên, trong các ngày 11/3/2023 và 12/3/2023, Nguyễn Văn Bình còn một mình thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản khác tại Công ty TNHH JASOLAR Việt Nam (viết tắt là Công ty JASOLAR) thuộc Khu công nghiệp Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 11/3/2023, Bình điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream đeo BKS 31-479 - H9 đi từ nhà đến Khu công nghiệp Quang Châu mục đích để tìm tài sản có sơ hở thì trộm cắp. Trên đường đi, Bình nhặt 03 vỏ bao tải ở một bãi rác gần cạnh Công ty JASOLAR và nhặt 01 thùng nhựa màu xanh ở trên vỉa hè. Sau đó, Bình đi đến khu vực tường rào của Công ty JASOLAR thì thấy tối đèn, trong sân của Công ty có nhiều đồng đồ được che bằng bạt màu xanh, xung quanh không có người trông coi, quản lý. Thấy vậy, Bình trèo qua tường rào vào bên trong sân Công ty để tìm kiếm tài sản có thể trộm cắp được. Bình dùng tay xé rách bạt che hàng hóa ở sân của Công ty và thấy bên trong có 01 thùng bìa cát tông có chứa nhiều mảnh vụn Silic. Bình lấy các mảnh Silic lần lượt cho vào 03 bao tải và 01 thùng nhựa vừa nhặt được lúc trước rồi trèo qua tường rào mang ra khỏi Công ty JASOLAR. Sau đó, Bình điều khiển xe mô tô chở 133kg mảnh vụn Silic trộm cắp được đến lán thu mua phế liệu của chị Phan Thị Bích Hồng ở giáp đường gom dân sinh cách cây xăng Khoa Giang khoảng 200 mét thuộc thôn Vân Cốc 4, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang để đặt vấn đề bán số mảnh vụn Silic cho chị Hồng. Chị Hồng và Bình cân 03 bao tải và 01 thùng nhựa đựng mảnh vụn Silic lên được khoảng hơn 100kg, do số mảnh vật liệu Silic đã bị vỡ vụn nên chị Hồng thoả thuận chỉ trả cho Bình số tiền 970.000 đồng, Bình đồng ý. Số tiền bán mảnh vụn Silic trộm cắp có được, Bình đã sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân hết.

- Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 12/3/2023, Bình tiếp tục điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream đeo BKS 31 - 479-H9 đến Công ty JASOLAR để trộm cắp tài sản. Trên đường đi, Bình đến khu vực bãi rác ở gầm cầu vượt gần công ty JASOLAR thì nhặt được 04 vỏ bao tải rồi cầm theo đi đến tường rào Công ty JASOLAR. Tại đây, Bình để xe mô tô ở rìa đường rồi trèo qua tường rào của Công ty để vào bên trong sân. Bình đi đến khu vực để hàng hóa của Công ty rồi lấy 01 chiếc hót rác có sẵn ở gần đó xúc các mảnh vụn Silic lần lượt cho vào 03 bao tải

được tổng khối lượng 89kg. Sau đó, Bình mang 03 bao tải chứa các mảnh vụn Silic đẩy qua tường rào rồi Bình trèo tường ra bên ngoài. Bình lấy xe mô tô chở 03 bao tải chứa 89kg Silic trộm cắp được đến khu vực lán thu mua phế liệu của chị Hồng để bán. Khi đến nơi, Bình gặp chị Hồng nhưng chị Hồng không đồng ý mua số mảnh vụn Silic nữa vì số mảnh vụn này không tiêu thụ được. Khi đang nói chuyện với chị Hồng thì Bình thấy Cán bộ Đoàn Công an Quang Châu đi tuần tra ở gần đó, Bình lo sợ bị Công an phát hiện ra hành vi trộm cắp nên đã bỏ lại chiếc xe mô tô và 03 bao vật liệu trộm cắp được của Công ty rồi bỏ chạy về nhà.

Cùng ngày 12/03/2023, Đoàn Công an Quang Châu tiến hành làm việc với chị Nguyễn Thị Bích Hồng và thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu trắng đeo BKS 31-479 - H9; 03 bao tải và 01 thùng nhựa, bên trong các bao tải và thùng nhựa có chứa các mảnh vụn, miếng đồ vật với nhiều kích thước, hình thù khác nhau có màu xám đen, có ánh kim là chất Silic có tổng khối lượng là 133kg do Bình mang đến bán cho chị Hồng vào ngày 11/3/2023; 03 bao tải chứa các mảnh vụn, miếng đồ vật với nhiều kích thước, hình thù khác nhau có màu xám đen, có ánh kim là chất Silic có tổng khối lượng là 89kg do Bình mang đến định bán cho chị Hồng vào ngày 12/3/2023. Tổng số mảnh vụn Silic thu giữ được là 222kg.

Ngày 14/3/2023, anh Lê Mạnh Cường là đại diện theo uỷ quyền của Công ty TNHH JA Solar Việt Nam có đơn trình báo đến Đoàn Công an Quang Châu về việc bị mất trộm tài sản. Quá trình làm việc, anh Cường giao nộp cho Cơ quan điều tra các tờ khai hàng hoá nhập khẩu, bảng đơn giá nhập kho để phục vụ cho việc định giá tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 98/KL-HĐĐGTS ngày 15/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 01kg vụn nguyên liệu Silic dùng để sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời (đã qua sử dụng), hàng nhập khẩu từ Mỹ có giá là 123.282 đồng/01kg; 01kg mảnh nguyên liệu Silic dùng để sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời (đã qua sử dụng), hàng nhập khẩu từ Mỹ có giá trị là 132.282 đồng/1kg.

Ngày 21/6/2023, Cơ quan điều tra tiến hành cho Nguyễn Văn Bình quan sát trực tiếp xe mô tô lắp BKS 31-479 - H9, 02 bao tải chứa mảnh vụn kim loại, 04 bao tải và 01 thùng nhựa chứa các mảnh kim loại. Kết quả Bình nhận ra chiếc xe mô tô là xe của Bình sử dụng để đi trộm cắp tài sản, số kim loại trong bao tải và thùng nhựa là tài sản bị cáo trộm cắp tại Công ty JASOLAR vào ngày 11/3/2023 và ngày 12/3/2023.

Đối với anh Nguyễn Văn Đức và chị Nguyễn Thị Bích Hồng là những người mua thanh sắt và mảnh vụn Silic do các bị can trộm cắp được, anh Đức và chị Hồng không biết những tài sản trên là do phạm tội mà có.

Đối với 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu Sfun SF812, 220V, 2800W; 01 máy hàn JASIC vỏ màu cam, trên vỏ máy có kí hiệu MIG 270; 02 máy hàn Alisen màu vỏ màu vàng, trên vỏ máy có kí hiệu MMA-420#50; 01 máy hàn Selo vỏ màu đỏ, trên vỏ máy có kí hiệu MMA-280; 01 máy hàn JASIC vỏ màu cam, trên vỏ máy có kí hiệu ZX7-250, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Đỗ Văn Nguyễn, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn số tài sản trên.

Đối với 11 thanh sắt H150 có chiều dài 2,85m, khối lượng 40kg/01 thanh, sau khi mua được số sắt trên của Lê Văn N, anh Nguyễn Văn Đức đã bán lại cho một người thu mua sắt vụn không quen biết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với máy hàn Alisen màu vỏ màu vàng, trên vỏ máy có kí hiệu MMA-420#50 là tài sản trộm cắp N đưa cho Bình để sử dụng, sau đó Bình đã bán lại cho một người đàn ông không quen biết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với chiếc xe lôi tự chế các bị can sử dụng để chở tài sản trộm cắp là xe của một người bán hàng rong không rõ tên, tuổi, địa chỉ gửi ở lán của N, sau đó người này đã đến lấy lại chiếc xe lôi nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với 01 chiếc kim điện bằng kim loại có chiều dài khoảng 20cm, tay cầm được bọc nhựa màu đỏ là công cụ các bị can sử dụng cắt tấm lưới sắt B40 để vào được bên trong xưởng của Công ty mạ Thiên Đông, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hùng đã làm rơi mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với 222kg mảnh vụn Silic là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty JASOLAR, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Mạnh Cường là đại diện theo ủy quyền của Công ty.

Tại bản Cáo trạng số: 120/CT-VKS ngày 14 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Bình, Lê Văn N, Vũ Trí Hùng về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 134/2023/HS-ST ngày 14/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2023.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử phạt các bị cáo khác, trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/8/2023, bị cáo Lê Văn N nộp đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Lê Văn N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do: Tòa sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan

sai. Hiện tại bố mẹ già yếu, bị cáo đã nộp đủ tiền bồi thường, tiền phạt bổ sung và án phí hình sự như bản án sơ thẩm đã tuyên, gia đình bị cáo được UBND thị trấn Nénh, huyện Việt Yên tặng Giấy khen có thành tích xuất sắc trong phong trào phòng chống dịch bệnh COVID - 19 năm 2021.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn N, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo N 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2023. Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo N không phải chịu tiền án phí tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Lê Văn N không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Lê Văn N nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn N đã được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn N thì thấy: Khoảng 23 giờ ngày 19/3/2023, tại khu vực nhà xưởng của Công ty mạ Thiên Đông thuộc Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Văn Bình, Lê Văn N và Vũ Trí Hùng có hành vi trộm cắp tài sản bao gồm: 11 thanh sắt H150 có chiều dài 2,85m khối lượng 40kg/1 thanh có giá trị 6.952.000 đồng; 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu Sfun SF812, 220V, 2800W có giá trị 800.000 đồng; 01 máy hàn JASIC vỏ màu cam, trên vỏ máy có kí hiệu MIG 270 có giá trị 4.600.000 đồng; 03 máy hàn Alisen màu vỏ màu vàng, trên vỏ máy có kí hiệu MMA-420#50 có giá trị 5.400.000 đồng; 01 máy hàn Selo vỏ màu đỏ, trên vỏ máy có kí hiệu MMA-280 có giá trị 800.000 đồng; 01 máy hàn JASIC vỏ màu cam, trên vỏ máy có kí hiệu ZX7-250 có giá trị 800.000 đồng của anh Đỗ Văn Nguyễn. Tổng tài sản các bị cáo trộm cắp có trị giá là 19.352.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ

những nội dung trên, án sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn N về tội “Trộm cắp tài sản”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Văn N thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm hình phạt nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Văn N thì thấy: Án sơ thẩm xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi phạm tội đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Văn N là người có nhân thân xấu: Tại bản án số 34/HSST ngày 12/9/1998 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án. Tại bản án số 45/HSST ngày 24/12/2001 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngoài ra, ngày 15/6/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên khởi tố bị can về hành vi “Đánh bạc”.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Văn N Xử phạt bị cáo Lê Văn N 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, là tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Lê Văn N xuất trình các tình tiết giảm nhẹ mới đó là: Bị cáo đã nộp đủ tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm theo bản án tuyên, gia đình bị cáo được UBND thị trấn Nénh, huyện Việt Yên tặng Giấy khen có thành tích xuất sắc trong phong trào phòng chống dịch bệnh COVID - 19 năm 2021. Xét thấy đây là tình tiết giảm nhẹ mới chưa được áp dụng cho bị cáo tại cấp sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Lê Văn N được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại

điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn N; sửa bản án sơ thẩm;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2023.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn N không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Lê Văn N đã nộp 950.000 đồng tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai thu tiền số 0000212 ngày 02/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương